

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 9 THÁNG 5 NĂM 2023

	VN Index 1,053.77 0.03%		HNX Index 211.95 0.49%					
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	502,515,296	-27.5%	8,041	-64.4%	19,271,850	-80.5%	-52	-101.9%
Thỏa thuận	61,888,203	69.2%	1,297	33.3%	61,888,203	2559.9%	1,297	1501.2%
Tổng cộng	564,403,499	-22.7%	9,338	-60.4%	81,160,053	-19.9%	1,245	-56.6%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	650.9
Giá trị bán (tỷ đồng)	881.2
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-230.3
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	9.4

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VNM	70,700	300	0.4
HPG	21,800	200	0.9
POW	13,350	50	0.4
PLX	38,000	200	0.5
STB	25,750	100	0.4

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
CTG	28,000	100	0.4
KBC	27,500	1,400	5.4
NLG	33,000	-800	-2.4
SSI	22,250	-50	-0.2
VND	15,050	-100	-0.7

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
HPG	21,800	0.9	491
KBC	27,500	5.4	484
DIG	18,500	-1.9	302
SSI	22,250	-0.2	294
HSG	15,950	2	293

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
HHP	11,550	750	6.9
VIX	9,410	610	6.9
EVG	3,860	250	6.9
TSC	3,890	250	6.9
BTP	14,000	900	6.9

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** gần như đi ngang vào ngày thứ Hai (8/5) khi nhà đầu tư chờ đợi số liệu lạm phát quan trọng, bao gồm báo cáo chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 4 của Mỹ. Chỉ số S&P 500 nhích 0.05% lên 4,138.12 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite tiến 0.18% lên 12,256.92 điểm. Trong khi, chỉ số Dow Jones lùi 55.69 điểm (-0.17%) xuống 33,618.69 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay giao dịch trái chiều. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật tăng 292.94 điểm (+1.01%) lên 29,242.82 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 37.33 điểm (-1.1%) xuống 29,242.82 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 100.75 điểm (-0.9%) xuống 11,125.02 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 3.15 điểm (-0.13%) xuống 2,510.06 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index phiên hôm nay giằng co trong hầu hết thời gian nhưng chốt phiên vẫn giữ được sắc xanh nhẹ. Phân hóa là gam màu chủ đạo ở hầu hết các nhóm ngành. Ở nhóm ngân hàng, CTG, MBB, STB, TPB, EIB, LPB, BID tăng điểm, ngược lại thì VCB, TCB, ACB, HDB giảm điểm. Trong khi ở nhóm bất động sản và xây dựng, các cổ phiếu vốn hóa lớn đều giảm nhẹ. VHM, VIC, BCM, VRE giảm từ 0.2 - 0.6%. Các mã vốn hóa vừa và nhỏ thì có diễn biến tích cực hơn. KBC, DXG, BCG, HDG... tăng nhẹ. Cổ phiếu điện là ngành hiếm hoi đồng thuận tăng điểm trong phiên hôm nay. POW, PGV, HND, QTP, IDC, VSH, NT2... tăng điểm nhẹ trong phiên. Chốt phiên VN-Index tăng 0.33 điểm (+0.03%) lên 1,053.77 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 502.5 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 8 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index giảm 0.05 điểm xuống 1,049.67 điểm. KLKL đạt 105 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 13 mã tăng điểm, 15 mã giảm điểm và 2 mã tham chiếu. HPG, FPT, TPB là những mã cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 1.3 điểm; ở chiều ngược lại VCB, MSN, VIC là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -1 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 390.4 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 6 mã tăng điểm, 2 mã giảm điểm và 1 mã tham chiếu. Đáng chú ý KBC tăng 5.36% với KLKL tăng 65%, VIX tăng 6.93% với KLKL tăng 796%; ở chiều ngược lại DIG giảm 1.86% với KLKL tăng 249%, VND giảm 0.66% với KLKL giảm 14%.
- HNX-Index** tăng 1.03 điểm (+0.49%) lên 211.95 điểm. KSV, IDC, KSF là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 1 điểm; trong khi DTK, PVI, PTI là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -0.4 điểm. Chỉ số Upcom giảm 0.04 điểm (-0.05%) xuống 78.34 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 687.9 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 11.2 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Hàng may mặc, da giày Việt Nam chật vật trước biện pháp hạn chế của Hoa Kỳ

Các quy định gắt gao của Hoa Kỳ trong việc cấm nhập khẩu từ Tân Cương, Trung Quốc đang gây thêm áp lực cho các nhà sản xuất hàng may mặc và giày dép của Việt Nam, ảnh hưởng đến lĩnh vực đã mất gần 90.000 việc làm kể từ tháng 10 do nhu cầu chậm lại. Trong số các nhà xuất khẩu hàng may mặc, Việt Nam đang phải đối mặt với tác động nặng nề nhất từ Đạo luật bảo vệ lao động cưỡng bức người Duy Ngô Nhĩ (UFLPA), theo dữ liệu đánh giá của Reuters. Luật có hiệu lực từ tháng 6 yêu cầu các công ty chứng minh rằng họ không sử dụng nguyên liệu thô hoặc linh kiện được sản xuất bằng lao động cưỡng bức ở Tân Cương. Quy định của Hoa Kỳ đã gây tổn hại khi nó làm giảm nhu cầu mua sắm quần áo ở các nước giàu, từ đó đã làm giảm sản lượng công nghiệp và xuất khẩu của Việt Nam, nhà cung cấp chính cho các thương hiệu lớn như Gap, Nike và Adidas. Theo dữ liệu của Hải quan Hoa Kỳ tính đến ngày 3 tháng 4, hơn 80% trong số hàng may mặc và giày dép trị giá 15 triệu đô la được UFLPA kiểm tra đến từ Việt Nam, chỉ 13% được thông quan.

Xuất khẩu cao su đối mặt cạnh tranh tại thị trường Hà Lan

Mặc dù xuất khẩu cao su của Việt Nam sang thị trường Hà Lan tăng cả lượng và trị giá trong 3 tháng đầu năm. Tuy nhiên, sức ép cạnh tranh đòi hỏi ngành này cần đẩy mạnh chuyển đổi, mở rộng thị trường. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, 3 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu cao su của Việt Nam sang Hà Lan đạt 3,03 nghìn tấn, trị giá 4,38 triệu USD, tăng 31,2% về lượng và tăng 11,3% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022; giá xuất khẩu bình quân cao su sang thị trường này đạt 1.447 USD/tấn, giảm 15,1% so với cùng kỳ năm 2022, chủ yếu là cao su tự nhiên. Về giá xuất khẩu, giá xuất khẩu bình quân các chủng loại cao su sang Hà Lan trong 3 tháng đầu năm 2023 hầu hết đều giảm so với cùng kỳ năm 2022. Theo đánh giá Bộ Công Thương, tại thị trường Hà Lan, cao su của Việt Nam phải cạnh tranh với cao su của Thái Lan và Bờ Biển Ngà. Sự cạnh tranh giữa các nước sản xuất và xuất khẩu cao su tự nhiên sẽ trở nên gay gắt hơn về giá thành, chất lượng sản phẩm, uy tín thương mại và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn về bền vững ngày càng khắt khe.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Dầu tăng hơn 2% khi lo ngại về suy thoái dị bót

Giá dầu tăng hơn 2% vào ngày thứ Hai (08/5), khi những lo ngại về suy thoái kinh tế tại Mỹ giảm bớt và một số nhà đầu tư nhận thấy chuỗi 3 tuần lao dốc của dầu thô do lo ngại về nhu cầu là hơi quá. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu Brent tiến 1.65 USD (tương đương 2.19%) lên 76.95 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 1.78 USD (tương đương 2.5%) lên 73.12 USD/thùng. Một báo cáo việc làm mạnh mẽ của Mỹ trong tháng 4 đã giúp giá dầu tăng 4% vào ngày thứ Sáu (05/5), mặc dù sức mạnh thị trường lao động có thể buộc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) tiếp tục giữ lãi suất cao hơn trong thời gian dài hơn. Dầu Brent đã mất 5.3%, còn dầu WTI sụt 7.1% trong tuần trước, ngay cả sau khi giá dầu phục hồi vào ngày thứ Sáu. Cả 2 hợp đồng dầu đều giảm trong 3 tuần liên tiếp, lần đầu tiên kể từ tháng 11/2022.

Vàng thế giới tăng nhẹ chờ báo cáo lạm phát của Mỹ

Giá vàng tăng nhẹ vào ngày thứ Hai (08/5) trước khi dữ liệu lạm phát công bố trong tuần này có thể cung cấp manh mối về triển vọng lãi suất của Mỹ. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0.2% lên 2,021.37 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai cộng 0.4% lên 2,033.20 USD/oz. Daniel Ghali, Chiến lược gia hàng hoá tại TD Securities, cho biết: "Thị trường thực sự chỉ đang giảm giá sau báo cáo việc làm vào thứ Sáu tuần trước (05/5)", đề cập đến đợt báo cáo khiến giá vàng sụt gần 3% so với mức cao kỷ lục đạt được vào tuần trước trước khi có dữ liệu việc làm. Báo cáo cho thấy tăng trưởng việc làm tại Mỹ đã tăng trong tháng 4, cho thấy sức mạnh bền bỉ của thị trường lao động. Tuy nhiên, ông Ghali nói thêm khả năng suy thoái có thể khiến các thị trường kỳ vọng vào việc hạ lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) trong tương lai, điều này sẽ khiến "các nhà đầu tư tùy ý triển khai vốn bằng vàng". Vàng không mang lại lợi suất có sức hấp dẫn lớn hơn đối với nhà đầu tư khi lãi suất giảm và giảm sự cạnh tranh từ các tài sản khác.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
IDC	12/3/2023	3 tháng	39,800	45,000	50,500	38,000	38,600	-3.02%	Nắm giữ
ELC	2/4/2023	3 tháng	12,850	14,500	15,600	12,000	14,100	N/A	Loại bỏ
FRT	9/4/2023	2-4 tuần	58,000	63,000	70,000	55,500	64,000	N/A	Loại bỏ
VCB	16/4/2023	2-4 tuần	87,500	93,000	97,500	85,500	89,800	2.63%	Nắm giữ
VRE	23/4/2023	2-4 tuần	27,900	31,000	35,000	26,000	27,150	-2.69%	Mua
VGC	7/5/2023	2-4 tuần	34,500	38,800	40,500	32,350	34,500	N/A	Mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -256.42 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -229.88 tỷ trên sàn HOSE, bán ròng -24.51 tỷ đồng trên sàn HNX, bán ròng -2.03 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là VNM (+33.2 tỷ), HPG (+24.6 tỷ), POW (+15 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là CTG (-55.5 tỷ), KBC (-26.4 tỷ), NLG (-23.3 tỷ). CEO là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 1.4 tỷ đồng, PVS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -11 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (9/5/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 4.7 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 8/5/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
276,935,835			4,726,917		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	135,818,700	2,862,173	EIB	(127,354,507)	(3,276,260)
IDP	5,267,123	1,361,690	STB	(29,499,700)	(724,919)
HSG	56,197,400	895,804	DGC	(9,247,800)	(525,411)
POW	59,727,300	756,370	DXG	(42,705,700)	(460,198)
HDB	39,392,300	746,038	DPM	(10,864,700)	(419,478)
VRE	20,510,600	605,584	VNM	(5,677,100)	(393,088)
SSI	28,963,500	583,037	KDC	(6,170,300)	(364,005)
IDC	11,986,121	463,754	DCM	(12,078,400)	(306,943)
VCI	15,962,100	430,265	VCB	(2,777,900)	(252,607)
HCM	16,169,300	384,007	PVT	(11,593,400)	(240,312)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -64 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm E1VFN30 (+24 tỷ), NLG (+7.5 tỷ), FPT (+4.5 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm HPG (-21 tỷ), SJS (-16.6 tỷ), FUEVFN30 (-11.4 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (9/5/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 625.7 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VPB (+608.7 tỷ), KDH (+382.5 tỷ), MWG (+162.3 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm E1VFN30 (-328 tỷ), NVL (-251.8 tỷ), EIB (-236.2 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 1/5/2023 – 5/5/2023:

- Trong tuần từ 1/5-5/5 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -474.8 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm FPT (+10 tỷ), ACB (+7.5 tỷ), VNM (+7.3 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm GMD (-107.9 tỷ), NLG (-85.6 tỷ), FUEVFN30 (-75.9 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn là -523.7 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 1/5/2023-5/5/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-21,063,126			-523,667		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
FUEVFNVD	2,660,100	59,262	STB	(3,716,100)	(92,935)
HPG	2,416,800	51,766	CTG	(3,184,500)	(89,571)
KDH	713,500	21,502	SSI	(2,060,900)	(44,507)
NLG	627,000	21,390	KBC	(1,677,400)	(43,892)
DGC	390,800	20,105	WSB	(704,270)	(40,899)
VCB	183,300	16,512	VNM	(592,300)	(40,795)
PLX	420,500	15,853	SHB	(3,020,500)	(33,437)
BSR	932,700	15,261	VND	(2,152,100)	(31,982)
HDB	749,000	14,193	GMD	(577,900)	(29,660)
FRT	220,100	14,099	DIG	(1,426,000)	(26,821)

Nguồn: Fin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586